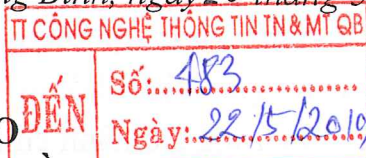


Số: 49/TB-STNMT

Quảng Bình, ngày 20 tháng 5 năm 2019



THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2019

*-> Phòng ĐPCA
ledh*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH 12 ngày 17/11/2010;
Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH 14 ngày 17/11/2016;
Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy
định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh về
việc phê duyệt phương án đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh
Quảng Bình năm 2019.

a. Tên địa chỉ của người có tài sản bán đấu giá:

Tên đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ: 105 đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh
Quảng Bình.

b. Tên tài sản, số lượng của tài sản đấu giá:

Tài sản: Quyền khai thác khoáng sản 10 khu vực mỏ, trong đó: Đá xây
dựng 04 khu vực mỏ; sét gạch ngói 03 khu vực mỏ và đất làm vật liệu san lấp 03
khu vực mỏ.

Số lượng, hiện trạng 10 khu vực mỏ, tài nguyên dự báo, giá khởi điểm, diện
tích (có phụ lục kèm theo).

c. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với
loại tài sản đấu giá;

- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá;

+ Số lượng đấu giá viên: ít nhất là 02 người;

+ Có kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu giá: Tối thiểu là 03 năm;

+ Tổ chức đấu giá đã tham gia các cuộc đấu giá tài sản tương tự.

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản quyết định.

d. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

Thời gian nhận hồ sơ từ 8 giờ ngày 22/5/2019 đến 17 giờ 00 phút ngày 10/6/2019 (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

Địa điểm: Phòng Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường

Địa chỉ: 105 đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Điện thoại liên hệ: 0232 3851878

Sở Tài nguyên và Môi trường mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Trung tâm Tin học Công báo - Văn phòng UBND tỉnh và các Tổ chức đấu giá tài sản.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, PGD Sở phụ trách;
- Trung tâm THCB-VPUBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT Sở TNMT; (để đăng TB)
- Lưu: VT, KS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quang Ánh

PHỤ LỤC

CÁC KHU VỰC MỎ ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NĂM 2019

Số 49 /TB-STNMT ngày 20 /5/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường



TT	Vị trí - khu vực mỏ	Hiện trạng về cơ sở hạ tầng và sử dụng đất khu vực mỏ	Diện tích (ha)	Tài nguyên dự báo (triệu m ³)	Tiền đất trước (đồng)	Giá khởi điểm
1	2	3	4	5	6	7
I	Đá xây dựng: 4 mỏ khoáng sản					
1	Lên Voi, xã Tân Hóa, huyện Minh Hóa	Hiện trạng khu vực mỏ là núi đá không có rừng cây do UBND xã quản lý; khu vực bãi chể biến là đất trồng cây hàng năm đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Có đường giao thông đến khu vực mỏ.	5,0	5,0	2.987.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
2	Lên Eo Cái, xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa	Hiện trạng khu vực mỏ là núi đá không có rừng cây do UBND xã quản lý; khu vực bãi chể biến là đất trồng rừng sản xuất đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Có đường giao thông (Quốc lộ 15) đi qua khu vực mỏ.	5,0	5,0	2.987.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
3	Cồn Roong, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch	Hiện trạng khu vực mỏ là đất trồng rừng sản xuất (cây thông) của Lâm trường và đất nông nghiệp khác đã giao cho hộ gia đình sử dụng.	10,0	4,3	2.569.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
4	Lên Trường Sơn, xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh	Hiện trạng khu vực mỏ là đất núi đá không có rừng cây do UBND xã Trường Sơn quản lý 13,69 ha và 1,31 ha đất trồng rừng sản xuất (đá trồng keo) của 02 hộ gia đình, cá nhân; Hiện trạng giao thông có tuyến đường vào bản Trường Sơn đi qua mỏ.	15,0	25,5	15.233.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

Handwritten signature

II	Sét gạch ngói: 03 mỏ khoáng sản (Trong đó có 02 mỏ "6, 7" đã đấu giá năm 2018 nhưng không có khách hàng tham gia)		19,8	0,5	534.000.000	
5	Thôn Văn Tiền, xã • Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch	Hiện trạng khu mỏ là đất là rừng thông của Lâm trường Quảng Trạch; có đường giao thông thuận lợi đi qua khu mỏ	4,8	0,2	178.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
6	Xã Tân Hóa, huyện Minh Hóa	Đất tại khu vực mỏ là đất trồng rừng sản xuất đã giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Tài sản trên đất là cây Keo và Tràm trồng trên 3 năm, cây cao từ 3,5-4,5 m, đường kính 8-15 cm	5,0	0,2	178.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
7	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch	Đất tại khu vực mỏ là đất trồng rừng sản xuất đã giao cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Tài sản trên đất là cây Keo và Tràm trồng trên 3 năm, cây cao từ 3,5-4,5 m, đường kính 8-15 cm	10,0	0,2	178.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
III	Đất làm vật liệu san lấp: 03 mỏ khoáng sản		59,8	2,9	871.000.000	
8	Đồi Ông Voi, xã Xuân Hóa, huyện Minh Hóa	Đất khu vực mỏ là đất chưa sử dụng do UBND xã quản lý. Tuy nhiên, hiện trạng có một số hộ gia đình đã trồng cây trên một số diện tích.	10,0	0,5	128.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
9	thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa	Đất khu vực mỏ là đất rừng sản xuất, đất đã giao cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng. Trên đất đã trồng keo. Đất phải giải phóng mặt bằng. Tiếp giáp đường xuyên Á, thuận tiện cho vận chuyển đi tiêu thụ.	30,0	2,1	538.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
10	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch		19,8	0,8	205.000.000	R=3% tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
Tổng Cộng			114,6	43,2	25.181.000.000	

Handwritten signature